

Số: 113 /BC-MNHL

Hòa Lợi, ngày 11 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả tự đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2025 – 2026.

Căn cứ Thông tư số 45/2021/TT – BGDDT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 3823/SGDDT-HSSV ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Sở giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc báo cáo công tác thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 1379/UBND-VX ngày 06 tháng 5 năm 2026 của UBND phường Hòa Lợi về việc báo cáo công tác thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 11/KH-MNHL ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng trường Mầm non Hòa Lợi ban hành kế hoạch “Ban chăm sóc sức khỏe, xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường cho trẻ”;

Trường Mầm non Hòa Lợi báo cáo kết quả tự đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2025 – 2026 thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát đơn vị

Tên trường: Trường Mầm non Hòa Lợi

Địa chỉ: Khu phố An Hòa, phường Hòa Lợi, TP. Hồ Chí Minh

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 39 người/37 nữ, gồm:

Ban Giám hiệu: 03; Giáo viên: 24; Nhân viên: 12

Trình độ chuyên môn:

Cán bộ quản lý: 03/03 đạt chuẩn (100%), trong đó: 01 Thạc sĩ; 02 Đại học.

Giáo viên: 24/24 đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định (100%), trong đó trên chuẩn 20/24, đạt tỷ lệ 83,3%.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đảm bảo đủ số lượng theo quy định, có tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề, mến trẻ, tích cực trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Chấp hành tốt các quy định của ngành và nhà trường.



Quy mô trường lớp:

Tổng số nhóm lớp: 12 nhóm lớp

Tổng số trẻ: 392 trẻ (Nữ: 190)

Cụ thể:

Khối Nhà trẻ: 02 nhóm – 61 trẻ/32 nữ

Khối Mầm: 02 lớp – 71 trẻ/34 nữ

Khối Chồi: 03 lớp – 107 trẻ/51 nữ

Khối Lá: 05 lớp – 153 trẻ/73 nữ

Nhà trường được đầu tư cơ sở vật chất khang trang, môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp – an toàn, đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non theo quy định.

2. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo địa phương, Phòng Văn hóa – Xã hội, Phòng Giáo dục Mầm non Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và xây dựng môi trường giáo dục an toàn.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, nhiệt tình trong công tác. Luôn quan tâm thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo an toàn cho trẻ trong mọi hoạt động tại trường.

Cha mẹ trẻ có sự phối hợp tích cực với nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục và phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. Thường xuyên trao đổi thông tin với giáo viên nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ ở trường và tại gia đình qua giờ đón, trả trẻ.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi được đầu tư tương đối đầy đủ. Các phòng học đảm bảo thoáng mát, sạch sẽ. Khuôn viên trường an toàn, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ theo độ tuổi.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm và xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn cho trẻ.

3. Khó khăn

Kinh phí dành cho công tác sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị và đồ dùng đồ chơi theo hướng hiện đại hóa còn hạn chế nên một số hạng mục chưa được đầu tư đồng bộ theo nhu cầu thực tế.

Bên cạnh đó, trẻ ở lứa tuổi mầm non còn hiếu động, khả năng tự bảo vệ bản thân chưa cao nên giáo viên cần thường xuyên theo dõi, nhắc nhở và tăng cường giáo dục kỹ năng đảm bảo an toàn cho trẻ trong các hoạt động hằng ngày.

Một số cha mẹ trẻ do bận rộn công việc nên đôi lúc việc phối hợp giáo dục kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ tại gia đình chưa thường xuyên.

Tuy nhiên, những khó khăn trên không ảnh hưởng lớn đến công tác xây dựng “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” của đơn vị. Nhà trường luôn chủ động xây dựng kế hoạch khắc phục, tăng cường kiểm tra, rà soát các điều kiện

đảm bảo an toàn, phát huy tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhằm đảm bảo môi trường học tập an toàn, thân thiện cho trẻ theo đúng quy định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Công tác tổ chức thực hiện tại đơn vị

Nhà trường đã nghiêm túc triển khai thực hiện công tác xây dựng “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” theo đúng tinh thần quy định tại Thông tư số 45/2021/TT – BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản chỉ đạo của ngành.

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích gồm Ban Giám hiệu, đại diện cha mẹ trẻ, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, tổ nuôi dưỡng, nhân viên y tế trường học và đại diện y tế phường nhằm đảm bảo sự phối hợp đồng bộ trong công tác chỉ đạo, kiểm tra và xử lý các tình huống liên quan đến an toàn cho trẻ.

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể theo tháng, học kỳ và năm học, triển khai rà soát, kiểm tra các điều kiện đảm bảo an toàn trong toàn trường thường xuyên, liên tục và có phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện ký cam kết không để xảy ra bạo lực học đường, mất an toàn cho trẻ trong nhà trường. Nội quy đảm bảo an toàn trường học được xây dựng, niêm yết công khai và triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ.

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch triển khai chuyên đề giáo dục kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích thường gặp cho trẻ mầm non. Lồng ghép nội dung đảm bảo an toàn vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hằng ngày.

Thực hiện tốt công tác tổ chức, chỉ đạo và phối hợp đồng bộ giữa các bộ phận, nhà trường đã tạo được môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

2. Công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, giáo dục, tập huấn tại đơn vị

Nhà trường đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức và nâng cao kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ.

Trong năm học, nhà trường đã tổ chức các buổi tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề:

- Kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích;
- Sơ cấp cứu ban đầu;
- Phòng chống hóc sặc, té ngã;
- Phòng chống cháy nổ, hỏa hoạn;
- Phòng chống bạo hành trẻ em;
- Kỹ năng an toàn giao thông.

Đồng thời, nhà trường phối hợp với y tế phường Hòa Lợi tổ chức tập huấn kiến chuyên đề tay chân miệng... cho đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên và nhân viên y tế trường học.

100% nhân viên cấp dưỡng được tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm đầu năm học nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

Công tác tuyên truyền đến cha mẹ trẻ được thực hiện thường xuyên bằng nhiều hình thức phong phú như:

- Họp cha mẹ trẻ;
- Trao đổi trực tiếp;
- Bảng tuyên truyền;
- Nhóm Zalo lớp;
- Website, Facebook của nhà trường.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào việc phối hợp chăm sóc, giáo dục trẻ, kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn thực phẩm và kỹ năng bảo vệ trẻ tại gia đình.

Đối với trẻ, giáo viên thường xuyên lồng ghép giáo dục kỹ năng tự bảo vệ bản thân thông qua các hoạt động học tập, vui chơi và sinh hoạt hằng ngày như:

- Không chơi gần nơi nguy hiểm;
- Không leo trèo;
- Tránh xa vật sắc nhọn;
- Biết gọi người lớn khi gặp nguy hiểm;
- Nhận biết một số hành vi gây mất an toàn.
- Nhận biết một số biển báo về an toàn giao thông.

Ngoài ra, nhà trường còn phối hợp với UBND phường, Công an phường và Trạm Y tế tổ chức tuyên truyền, tập huấn chuyên đề phòng cháy chữa cháy, kỹ năng thoát hiểm và phòng chống dịch bệnh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị. Tham gia tập huấn chuyên đề từ Sở giáo dục, Cụm chuyên môn 14, UBND phường tổ chức trong năm học.

Thông qua công tác tuyên truyền và bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên, nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ ngày càng được nâng cao.

3. Chủ động khảo sát, khắc phục nguy cơ gây tai nạn thương tích và xử lý khi xảy ra

Nhà trường thường xuyên rà soát, kiểm tra các điều kiện cơ sở vật chất nhằm kịp thời phát hiện và khắc phục các nguy cơ có thể gây tai nạn thương tích cho trẻ.

Các khu vực lớp học, sân chơi, hành lang, cầu thang, nhà vệ sinh, hệ thống điện, nước, đồ dùng, đồ chơi trong và ngoài lớp được kiểm tra thường xuyên và định kỳ nhằm đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động.

Môi trường giáo dục được bố trí phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi. Các góc chơi đảm bảo thông thoáng, không có vật sắc nhọn. Ổ điện được che chắn

an toàn, bàn ghế và thiết bị được sắp xếp khoa học nhằm hạn chế tối đa nguy cơ tai nạn thương tích.

Nhà trường thực hiện kiểm tra định kỳ hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống gas và các thiết bị điện. Phối hợp với lực lượng chức năng kiểm tra, hướng dẫn thực hiện các quy định về phòng cháy chữa cháy theo quy định.

Trước mùa mưa bão, nhà trường chủ động chỉ đạo bộ phận bảo vệ, nhân viên kiểm tra cây xanh, mái che, hệ thống thoát nước nhằm phòng ngừa nguy cơ mất an toàn do thời tiết.

Đối với công tác bán trú, nhà trường thực hiện nghiêm túc quy trình bếp ăn một chiều, kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn và hủy mẫu đúng quy định, đảm bảo không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

100% (6/6) nhân viên cấp dưỡng có chứng chỉ nghiệp vụ nấu ăn và được bồi dưỡng kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm đầu năm học.

Nhân viên y tế trường học đảm bảo trình độ chuyên môn theo quy định. Thực hiện đầy đủ công tác theo dõi sức khỏe trẻ, xử lý kịp thời các trường hợp tai nạn thương tích hoặc dịch bệnh phát sinh.

Nhà trường trang bị đầy đủ tủ thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu tại 12/12 nhóm lớp nhằm đảm bảo xử lý kịp thời các tình huống xảy ra.

Nhà trường chủ động rà soát và thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, trong năm học nhà trường không để xảy ra tai nạn thương tích nghiêm trọng hay ngộ độc thực phẩm trong trẻ.

4. Công tác kiểm tra, đánh giá

Nhà trường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ đối với việc thực hiện các nội dung xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

Ban Giám hiệu tổ chức kiểm tra định kỳ hằng tháng và kiểm tra đột xuất đối với:

- Cơ sở vật chất;
- Trang thiết bị;
- Đồ dùng, đồ chơi;
- Công tác chăm sóc, giám sát trẻ;
- Công tác vệ sinh môi trường;
- Vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Công tác phòng chống cháy nổ.

Đồng thời, nhà trường thực hiện tự đánh giá theo các tiêu chí trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích theo quy định. Ghi nhận những ưu điểm, tồn tại và kịp thời đưa ra biện pháp khắc phục phù hợp.

Trong năm học 2025–2026, nhà trường đã thực hiện kiểm tra nội bộ lồng ghép nội dung trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích 04 lần/năm học, kết quả:

100% nhóm lớp đảm bảo các điều kiện an toàn cho trẻ;

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc các quy định về đảm bảo an toàn trường học;

Không xảy ra bạo lực học đường;

Không xảy ra tai nạn thương tích nghiêm trọng và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

Qua kiểm tra, đánh giá cho thấy công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích tại đơn vị được triển khai nghiêm túc, hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu theo quy định và đủ điều kiện đề nghị công nhận “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” năm học 2025–2026.

III. TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ XÂY DỰNG “TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH” NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Đánh giá chung

Ưu điểm:

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” theo quy định của ngành Giáo dục và Đào tạo.

Công tác tuyên truyền, giáo dục kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ được thực hiện thường xuyên thông qua các hoạt động học tập, vui chơi và sinh hoạt hằng ngày.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi được kiểm tra định kỳ, đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình học tập và vui chơi tại trường.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác chăm sóc, bảo vệ và đảm bảo an toàn cho trẻ.

Nhà trường xây dựng môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện; tạo điều kiện cho trẻ được học tập và hoạt động trong môi trường lành mạnh, tích cực.

Trong năm học không để xảy ra tai nạn thương tích nghiêm trọng đối với trẻ.

Không xảy ra trường hợp ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

Công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm được thực hiện tốt.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong công tác chăm sóc, giáo dục và đảm bảo an toàn cho trẻ.

Trẻ có ý thức thực hiện một số kỹ năng tự bảo vệ bản thân phù hợp với độ tuổi.

Tồn tại:

Một số trẻ còn hiếu động nên đôi lúc chưa chú ý thực hiện tốt các quy định an toàn khi tham gia hoạt động vui chơi.

Một số cha mẹ chưa thật sự quan tâm đúng mực đến việc phối hợp giáo dục kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ tại gia đình.

Một số trang thiết bị, đồ chơi ngoài trời sau thời gian sử dụng cần được sửa chữa, bảo trì thường xuyên hơn để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

Công tác tuyên truyền về phòng chống tai nạn thương tích có lúc chưa phong phú về hình thức.

Kỹ năng xử lý tình huống khẩn cấp của một số trẻ còn hạn chế, cần tiếp tục được rèn luyện trong thời gian tới.

2. Tự đánh giá xếp loại

Căn cứ Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ kết quả rà soát, kiểm tra, đối chiếu các tiêu chí thực hiện tại đơn vị trong năm học 2025 – 2026, Trường Mầm non Hòa Lợi tự đánh giá như sau:

- Tiêu chí Đạt: 50/50

- Tiêu chí chưa đạt: 0

- Xếp loại chung: Tốt

Kèm theo phụ lục tự đánh giá các tiêu chí của Trường Mầm non Hòa Lợi.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng xây dựng “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” trong những năm học tiếp theo, nhà trường kính đề xuất và kiến nghị:

Tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo, ngành Giáo dục và chính quyền địa phương trong công tác xây dựng trường học an toàn tại đơn vị.

Hỗ trợ kinh phí sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi ngoài trời nhằm đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ ngày càng tốt hơn.

Tăng cường phối hợp giữa gia đình – nhà trường – địa phương trong công tác giáo dục kỹ năng tự bảo vệ bản thân và phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ.

Tiếp tục tạo điều kiện để nhà trường được tham gia các chuyên đề, hội thi, hoạt động trải nghiệm nhằm nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, giáo dục và đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non.

Nhà trường cam kết tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, phát huy những kết quả đạt được và khắc phục những hạn chế còn tồn tại nhằm xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, chất lượng, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả tự đánh giá công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2025 – 2026 của trường mầm non Hòa Lợi. Nhà trường kính đề nghị cấp trên xem xét, đánh giá và công nhận đơn vị đạt “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng GDMN – SGDDĐT (b/c);
- Phòng VH-XH Phường Hòa Lợi (b/c);
- Lưu hồ sơ trường học AT PCTNTC;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu Thảo

Phụ lục
BẢNG KIỂM CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON AN TOÀN, PHÒNG,
CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 113/BC-MNHL ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Trường Mầm non Hòa Lợi)

Mẫu: Dành cho nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non

TT	Nội dung	Đánh giá (đạt/chưa đạt)
A	Tiêu chí về cơ sở vật chất	
I	Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật	Đạt
<u>1</u>	Địa điểm, quy mô, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định.	Đạt
<u>2</u>	Khuôn viên ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; cổng trường đảm bảo kiên cố, vững chắc, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.	Đạt
<u>3</u>	Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt; có hệ thống biển chỉ dẫn các vị trí, khu vực vui chơi bằng ký hiệu phù hợp với nhận thức của trẻ.	Đạt
<u>4</u>	Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây cổ thụ được gia cố, chặt, tia bảo đảm an toàn, tránh gãy đổ.	Đạt
<u>5</u>	Hệ thống bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có quả vỏ cứng, hoa, quả có nhựa độc, gai sắc hoặc thu hút ruồi, muỗi.	Đạt
<u>6</u>	Hệ thống chứa nước (giếng, bể, bồn...) có nắp đậy, khóa chắc chắn; có cửa hoặc rào chắn ở lối ra các khu vực như kênh, mương, suối, ao, hồ, hố sâu, bể bơi (nếu có).	Đạt
<u>7</u>	Hệ thống cống, rãnh bảo đảm kín, không rò rỉ, ú đọng gây ô nhiễm môi trường; khu thu gom rác thải bố trí độc lập, có lối ra vào riêng cách xa các khối phòng chức năng; bảo đảm thu gom rác thải đúng quy định.	Đạt
<u>8</u>	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy được nghiệm thu; thiết bị phòng cháy chữa cháy được kiểm định theo quy định và bảo đảm hoạt động bình thường.	Đạt



9	Phòng y tế có các loại thuốc thiết yếu, bảo đảm còn hạn sử dụng; có dụng cụ sơ cấp cứu và các điều kiện trang thiết bị phòng chống dịch bệnh theo đúng quy định; có bảng hướng dẫn quy trình sơ cấp cứu tai nạn thương tích thường gặp đối với trẻ em.	Đạt
II	Phòng sinh hoạt chung	Đạt
10	Phòng nhóm/lớp không thấm dột, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng	Đạt
11	Hệ thống cửa (ra vào, cửa sổ) có móc cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn; cửa ra vào của nhóm trẻ có thanh chắn an toàn.	Đạt
12	Không gian trong phòng, nhóm được bố trí thân thiện, phù hợp với độ tuổi, màu sắc trung tính; chiều cao các tranh ảnh, thiết bị phù hợp tầm nhìn của trẻ.	Đạt
13	Góc chơi bố trí phù hợp với diện tích phòng, nhóm/lớp, an toàn và thuận tiện cho trẻ hoạt động; không bố trí góc chơi ở khu vực cửa ra vào và cửa nhà vệ sinh.	Đạt
14	Các khu vực trong nhóm/lớp có hệ thống chỉ dẫn/quy định bằng ký hiệu khoa học, phù hợp nhận thức của trẻ.	Đạt
15	Dây điện, ổ cắm điện, ăng-ten tivi, cầu chì, công tắc...được đặt ở nơi trẻ không với tới (độ cao lớn hơn 1,50 m tính từ mặt sàn) hoặc có hộp/nắp/lưới an toàn.	Đạt
III	Hiên chơi, lan can, cầu thang	Đạt
16	Lan can, hiên chơi thiết kế đúng quy định (chiều cao lớn hơn 1m, sử dụng các thanh đứng với khoảng cách nhỏ hơn 10 cm, không làm các thanh phân chia ngang) hoặc được gia cố chắc chắn, đảm bảo an toàn; không kê bàn ghế và đồ dùng ở khu vực lan can.	Đạt
17	Cầu thang có tay vịn, bậc thang thiết kế đúng quy định, dễ sử dụng đối với trẻ; thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa bảo đảm an toàn.	Đạt
IV	Nhà vệ sinh	Đạt
18	Có thiết bị vệ sinh phù hợp với trẻ, dễ sử dụng; có đủ nước để sử dụng; đối với lớp mẫu giáo, bố trí riêng nhà vệ sinh cho trẻ em gái và trẻ em trai.	Đạt
19	Nhà vệ sinh bảo đảm giáoviên dễ quan sát; nền nhà vệ sinh luôn khô ráo, sạch sẽ; dụng cụ có chứa nước (xô, chậu...) có nắp đậy an toàn.	Đạt
21	Có thiết bị vệ sinh dành cho trẻ khuyết tật	Đạt

22	Dụng cụ đựng hoá chất (các chất tẩy rửa..) có nhãn rõ ràng để xa tầm với của trẻ em. Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa trong danh mục quy định.	Đạt
V	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu	Đạt
23	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong nhóm/lớp bảo đảm an toàn, phù hợp với độ tuổi; đồ dùng, đồ chơi theo danh mục và bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định.	Đạt
24	Đồ chơi ngoài trời bố trí ở vị trí an toàn, bảo đảm trẻ dễ sử dụng; không sử dụng những đồ chơi đã gãy, hỏng có nguy cơ mất an toàn với trẻ.	Đạt
25	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi sắp xếp khoa học, phù hợp với độ tuổi, thân thiện, thuận tiện cho trẻ tiếp cận sử dụng; hệ thống tủ, giá, kệ.. được kê xếp an toàn, có vít/chốt cố định.	Đạt
26	Bình chứa nước uống, tủ/giá đựng ca cốc được bố trí tại khu vực trẻ dễ lấy, dễ cất và an toàn khi sử dụng.	Đạt
27	Tài liệu, học liệu bảo đảm yêu cầu về tính an toàn, thẩm mỹ, giáo dục; phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý và nhu cầu nhận thức của trẻ, phát huy khả năng tư duy sáng tạo, kích thích tính tò mò, khám phá, ham hiểu biết ở trẻ.	Đạt
28	Các đồ dùng, giáo cụ trực quan dễ gây mất an toàn (dao, kéo, hạt hạt,...) chỉ cho trẻ sử dụng khi có sự hướng dẫn, giám sát của giáo viên.	Đạt
29	Có đồ dùng, trang thiết bị, đồ chơi, học liệu chuyên dụng hoặc điều chỉnh phù hợp với trẻ em khuyết tật, trẻ em có nhu cầu đặc biệt.	Đạt
VI	Nhà bếp	Đạt
30	Độc lập với các khối phòng chức năng; bảo đảm về thiết kế theo quy trình bếp 1 chiều, lưu thông không khí.	Đạt
31	Có đầy đủ trang thiết bị đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành; đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ.	Đạt
32	Có hợp đồng cung cấp thực phẩm hoặc biên bản cam kết về nguồn gốc, xuất xứ của thực phẩm.	Đạt
33	Quy trình chế biến, nấu nướng, chia ăn bảo đảm các quy định về an toàn thực phẩm	Đạt
34	Thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đúng quy định.	Đạt
B	Tiêu chí về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và môi trường sư phạm	Đạt

LỚP
TRƯỜNG
M N
C A B
*

35	Không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo.	Đạt
36	Không có tình trạng bạo hành, xâm hại trẻ em xảy ra trong cơ sở giáo dục mầm non.	Đạt
37	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tập huấn nâng cao năng lực về bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; kỹ năng sơ, cấp cứu; phòng, chống bạo hành trẻ; kỹ năng ứng xử sự phạm.	Đạt
38	Có đủ giáo viên theo quy định.	Đạt
39	Nhân viên nấu ăn bảo đảm các điều kiện về sức khỏe và kiến thức an toàn thực phẩm theo quy định.	Đạt
40	Thực hiện lồng ghép giáo dục trẻ kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày; thực hiện giáo dục hoà nhập cho trẻ có nhu cầu đặc biệt.	Đạt
41	Trang phục của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên gọn gàng, lịch sự, thuận tiện trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.	Đạt
C	Tiêu chí về tổ chức hoạt động; quan hệ nhà trường, gia đình và xã hội	Đạt
42	Có kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục mầm non an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.	Đạt
43	Số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, xâm hại, bảo đảm an toàn cho trẻ được công khai ở các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.	Đạt
44	Có bảng truyền thông về đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh, các thông tin về kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đối với trẻ em; có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày của trẻ (đối với cơ sở giáo dục mầm non có tổ chức ăn bán trú).	Đạt
45	Có quy định về đón, trả trẻ để phòng tránh trẻ bị thất lạc; các phương án sơ tán khi xảy ra tình huống bất thường (cháy, nổ, cấp cứu, thiên tai...)	Đạt
46	Có hệ thống công nghệ thông tin kết nối internet để tra cứu thông tin và được kiểm soát về nội dung đảm bảo an toàn, lành mạnh, phù hợp.	Đạt
47	Có hệ thống kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình về kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và kịp thời thông tin về những tiến bộ hoặc khó khăn của trẻ.	Đạt

48	Có bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong cơ sở giáo dục mầm non theo quy định	Đạt
49	Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định; phối hợp với ngành y tế địa phương trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.	Đạt
50	Có sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong rà soát, đánh giá, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.	Đạt

Đánh giá:

- Mỗi tiêu chí được đánh giá “đạt” hoặc “chưa đạt”
- Tiêu chí bắt buộc (20 tiêu chí được đánh dấu gạch chân): 1, 2, 5, 6, 8, 9, 10, 13, 15, 16, 17, 19, 24, 28, 32, 34, 35, 36, 42, 48.
- Tổng số tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường:
- Số tiêu chí đánh giá “Đạt”: 50/50 tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường.
Tỉ lệ 100 %.
- Số tiêu chí bắt buộc “Chưa đạt” được đánh giá đối với nhà trường: 0 tiêu chí.
- Kết luận: Đạt.

